

(Thời gian thực hiện: 4 tuần, từ 11/11 đến 06/12/2024)

STT	Nội dung	Mục đích yêu cầu	Tổ chức hoạt động	k.quả
1	Kế hoạch phòng dịch	- Trẻ tự biết cách phòng dịch cho bản thân như: Đeo khẩu trang khi đi ra ngoài, rửa tay bằng xà phòng khi tiếp xúc.	- Lồng ghép giáo dục trẻ trong giờ đón trả trẻ. Giờ VS	- Trẻ biết đeo khẩu trang khi đi ra ngoài, rửa tay bằng xà phòng
2	Nuôi dưỡng Ăn uống	- Tiếp tục dạy trẻ biết tên các món ăn ở trường, biết được một số hành vi văn minh trong ăn uống - Tiếp tục dạy trẻ làm quen và tham gia chế biến một số món ăn đơn giản qua hoạt động góc. - Biết được thực đơn hàng ngày khi trẻ ăn bán trú tại trường. - Biết nhận xét các món ăn cô nấu ở trường, biết nói lên sở thích với cô giáo khi ăn những món ăn. - Tiếp tục dạy trẻ biết cùng cô sắp xếp bàn ăn khi đến giờ. - Đảm bảo an toàn cho trẻ ngủ, yên tĩnh, trong phong thoáng, sạch sẽ, giấc ngủ trưa của trẻ phải được 150p. - Tạo cho trẻ có thói quen ăn xong biết cùng cô sắp	- Lồng ghép và các hoạt động hàng ngày, trẻ được thực hiện làm quen cùng cô trong các giờ ăn ngủ, giờ chơi của trẻ, nhắc nhở trẻ khi ăn biết mời cô, mời bạn, trong khi ăn không nói chuyện..., Cho trẻ tìm hiểu thực phẩm qua bài thơ, bài hát, ca dao. - Trước khi trẻ ngủ cho trẻ nghe nhạc, kể câu chuyện có tính	
	Giấc ngủ			

		xếp phòng ngủ , trải chiếu , gối, giúp cô. - Ngủ dậy đúng giờ và không ảnh hưởng đến các bạn khác	giáo dục, tạo cho trẻ giấc ngủ yên tĩnh.	
3	Vệ sinh Vệ sinh cô	- Cô giáo phải gương mẫu về mọi mặt. - Trước khi vệ sinh cho trẻ hoặc chia cơm, chia thức ăn cho trẻ phải rửa tay sạch sẽ.	- Giáo viên đến trường phải có đồng phục riêng đảm bảo sạch sẽ và dễ dàng hoạt động với trẻ. Tác phong đi đứng phải lịch sự, ăn mặc gọn gàng, móng tay , móng chân cắt ngắn, rửa tay sạch bằng xà phòng trước khi chăm sóc trẻ. - Cho trẻ vệ sinh hàng ngày theo đúng thao tác, nhắc trẻ biết rửa tay khi bẩn, đánh răng sau khi ăn xong, lồng ghép thói quen vệ sinh vào các hoạt động hàng ngày.	- Thực hiện tốt
	Vệ sinh trẻ	- Tiếp tục rèn cho trẻ biết tự phục vụ trong sinh hoạt hàng ngày tại trường như: Rửa mặt, đánh răng, rửa tay bằng xà phòng, giúp cô sắp xếp đồ dùng, đồ chơi của lớp. - Tiếp tục rèn thói quen tốt về vệ sinh cá nhân như: đi vệ sinh đúng nơi quy định,	- Cho trẻ vệ sinh hàng ngày theo đúng thao tác, nhắc trẻ biết rửa tay khi bẩn, đánh răng sau khi ăn xong, lồng ghép thói quen vệ sinh vào các hoạt động hàng ngày.	- Thực hiện tốt
	Vệ sinh môi trường	- Phòng nhóm luôn vệ sinh sạch sẽ , thoáng mát, môi trường trong và ngoài nhóm lớp đảm bảo an toàn cho trẻ, trang phục gọn gàng.	- Cô luôn đến lớp trước 30p dọn vệ sinh phòng nhóm sạch sẽ, vệ sinh lớp sau mỗi buổi học, quét dọn khu vực vệ sinh của trẻ hàng ngày và tổ	

	nhóm lớp		chức lao động và vệ sinh chiều thứ 6.	
4	ND chăm sóc SK - Sức khỏe - Phòng bệnh	- 100% trẻ được cân đo theo dõi sức khỏe - Tập vận động cho trẻ thấp còi, trẻ thừa cân. - Trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối cả về thể chất lẫn tinh thần. - nắm bắt thông tin về một số bệnh thường gặp trong mùa đông.	- Tổ chức cân theo đúng quy định, chính xác. Các kết quả được ghi chép chính xác, đầy đủ vào sổ the dõi và biểu đồ tăng trưởng. Những trẻ suy dinh dưỡng có biện pháp điều chỉnh chế độ ăn ở nhà và ở lớp - Thường xuyên tạo cho trẻ tâm thế thoải mái, bao quát trẻ ở mọi lúc, mọi nơi. - Tuyên truyền với phụ huynh về một số bệnh thường gặp trong mùa đông.	- Tổ chức cân theo đúng quy định,
5	An toàn cho trẻ - Thẻ lực - Tính mạng	- Trường lớp phải sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo vệ sinh khi tổ chức ăn, ngủ, các hoạt động trong ngày cho trẻ. - Đảm bảo an toàn cho trẻ mọi lúc mọi nơi - Tạo cho trẻ cảm giác vui vẻ và thích đến trường, dạy trẻ biết những vật dụng an toàn và không an toàn ở trường, lớp như ổ cắm điện, khu vực nhà bếp khi đang	- Cô luôn theo dõi và động viên giúp đỡ trẻ khi ăn uống và khi tham gia các hoạt động. - Dạy trẻ biết những vật dụng , nơi an toàn và không an toàn tại trường. - Không theo người lạ, không ra khỏi khu vực trường lớp khi chưa được sự cho phép của cô giáo. Giữ	- 100% trẻ an toàn

		chế biến thức ăn... không đi theo người lạ, không ra khỏi khu vực trường, lớp khi chưa được phép của cô giáo, biết giữ gìn an toàn cho bản thân và cho bạn trong khi chơi.	an toàn cho bản thân và cho bạn trong khi chơi. - Trẻ biết được địa chỉ , nơi ở và nói với người lớn khi bị lạc, phòng tránh nguy hiểm cho bản thân.	
5	Chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng	Trẻ biết ăn hết suất, biết cùng cô tập bài tập nâng cao thể lực cho trẻ.	-Cân đo theo dõi SK trẻ hàng tháng -Có chế độ ăn uống,tập luyện phù hợp với trẻ bị suy dinh dưỡng, thấp còi.	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

NGÀNH NGHỀ.

Thực hiện trong 6 tuần từ ngày 11/11 đến ngày 06/12/2024

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
1. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
* Phát triển vận động		
10. Trẻ nhận ra bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng....là những vật dụng nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc, nhọn.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.	- HĐ đón trả trẻ - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động chiều và mọi lúc, mọi nơi.
21. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp	+ + Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân + + Ném trúng đích bằng 1 tay.(Cao 1, 5m, xa 2m)	* HĐ học + Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân
23. Trẻ thực hiện được các vận động bật nhảy	- - Bật - nhảy: + + Bật xa 40 - 50cm. + + Bật sâu 35-40cm + Bật nhảy từ trên cao xuống	* HĐ học + Bật xa (40 - 50cm). + Bật sâu 35-40cm

		+ Bật nhảy từ trên cao xuống 35-40 cm *Chơi ngoài trời : « Nhảy về phía trước » *Hoạt động chiều : Trẻ chơi các trò chơi vận động như nhảy qua các ô gạch được vẽ trên sân trường...
2. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC		
50. Trẻ nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương	* HĐ học - Cô giáo của em - Nghề sản xuất (Làm ruộng, chăn nuôi) - Nghề dịch Vụ (bán hàng...) - Tìm hiểu về nghề y - Nghề xây dựng, nghề thợ mộc. - Tìm hiểu về ngày 22/12 *HĐG: Nói đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm, công việc đúng với nghề. *HĐ đón- trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về nghề nghiệp của bố mẹ.
35. Trẻ biết quan tâm đến các con số, biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng.	- Đếm trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng.	* HĐ học - Số 7: T1 *HĐ đón- trả trẻ: Trẻ chơi tạo nhóm có số lượng 7. *HĐG: Nói đúng số lượng. *HĐNT: Đếm đến 7 * HĐC: Tạo nhóm có số lượng 7
36. Trẻ biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và nói kết quả: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- So sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7	*HĐ học - Số 7: T2 *HĐ đón- trả trẻ: Trẻ chơi tạo nhóm có số lượng 7. *HĐG: Hãy thêm cho đủ số lượng 7. *HĐNT: Thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7 * HĐC: Tổ chức trò chơi ai thông minh hơn.

37. Trẻ biết tách, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau	-Dạy trẻ tách, gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm	* HĐ học - Số 7: Tiết 3 *HĐ đón- trả trẻ: Trẻ chơi tập tầm vông. *HĐG: biết tách, gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau *HĐNT: Khoanh tròn thành 2 nhóm đồ vật có số lượng 7 bằng phần trên sân. * HĐC: Tổ chức trò chơi ai thông minh hơn.
3. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
55. Trẻ lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức.	* Trong các HĐ trong ngày của trẻ.
59. Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè	* HĐ học +Thơ: - Chú bộ đội hành quân trong mưa (<i>Vũ Thùy Hương</i>) - Chiếc cầu mới (<i>Thái Hoàng Linh</i>) - Cô giáo của em *HĐG: Trẻ đọc một số bài thơ trong chủ đề. * HĐC: Cho trẻ đọc thơ trong chủ đề
60. Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện.	- Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh - Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự.	* HĐ học - Chuyện: - Hai anh em - Cây rau của thỏ út * Đón trả trẻ: Cho trẻ xem một số câu chuyện về chủ đề trên máy. * HĐG: Trẻ xếp tranh theo trình tự câu chuyện và kể lại theo tranh
69. Trẻ nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt chữ cái u, ư	- Nhận dạng các chữ cái.	* HĐ học - Làm quen chữ cái: u, ư * Hoạt động chiều và mọi lúc, mọi nơi. - Những trò chơi với chữ cái u, ư

		- Ôn nhóm chữ cái e, ê, u, ư *HĐG: Gách chân chữ cái đã học trong từ *HĐNT: Vẽ chữ cái đã học bằng phấn trên sân, xếp hạt thành chữ cái.
4. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ		
91. Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển).	* HĐ học - Tia má em... - Hạt gạo làng ta -Ước mơ xanh *HĐG: Trẻ hát theo, làm một số động tác minh họa bài hát *HĐNT: Cô hát cho trẻ nghe một số bài hát về chủ đề. *HĐC: Cô cùng trẻ tập văn nghệ. * HĐ đón trả trẻ: Cô mở băng cho trẻ nghe hát về chủ đề.
92. Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	* HĐ học - Cô giáo - Cháu yêu cô chú công nhân (<i>Hoàng Văn Yến</i>), *HĐG: Trẻ hát bài hát theo chủ đề mà trẻ thích. *HĐNT: Tổ chức trò chơi âm nhạc *HĐC: Tổ chức trò chơi bao nhiêu bạn hát. * HĐ đón trả trẻ: cho trẻ hát về chủ đề
93. Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc.	* HĐ học - Cháu yêu cô chú công nhân (<i>Hoàng Văn Yến</i>), - Bác đưa thư vui tính (<i>Hoàng lân</i>),

		- Cháu thương chú bộ đôi (<i>Hoàng Văn Yến</i>), - Cháu yêu cô thợ dệt (<i>Thu Hiền</i>), *HĐG: Trẻ hát, vận động bài hát theo chủ đề mà trẻ thích. *HĐNT: Tổ chức trò chơi vận động theo nhạc *HĐC: Tổ chức các hình thức vận động. * HĐ đón trả trẻ: cho trẻ hát, vận động một số bài hát về chủ đề
96. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng vẽ, để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	* HĐ học - Vẽ trang trí cái cốc - Vẽ tranh chú bộ đội bảo vệ biển đảo - Vẽ đồ dùng dụng cụ nghề nông. *HĐG: Vẽ đồ dùng dụng cụ các nghề *HĐNT: Vẽ bằng phấn trên sân theo ý thích *HĐC: Trẻ vẽ, tô màu trong vở chủ đề.
97. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành sản phẩm có kiểu dáng màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán, để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	* HĐ học - Cắt dán hình ảnh một số nghề . - Nặn một số đồ dùng dụng cụ nghề y * HĐ chiều vẽ đồ dùng dụng cụ nghề nông *HĐG: Làm đồ dùng dụng cụ các nghề
100. Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục và đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.	*HĐ học về tạo hình, hoạt động góc, HĐ chiều
5. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI		

74. Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức.	- Thực hiện công việc được giao (Trực nhật, xếp dọn đồ chơi)	- Hoạt động ngoài trời - Hoạt động góc - Hoạt động chiều và trong sinh hoạt hàng ngày
83. Trẻ chú ý nghe cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.	Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự.	- Giờ đón, trả trẻ - Hoạt động góc - Hoạt động chiều và trong sinh hoạt hàng ngày
86. Trẻ biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn	- Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng” - “sai”, “tốt” - “xấu”	- Giờ đón, trả trẻ - Hoạt động góc - Hoạt động ngoài trời - Hoạt động chiều và trong sinh hoạt hàng ngày

Chủ đề : Nghề sản xuất(Làm ruộng chăn nuôi)

(Từ ngày 11/11 - 15/11/2024)

Ngày Hoạt động	Thứ 2(11)	Thứ 3(12)	Thứ 4(13)	Thứ 5(14)	Thứ 6(15)
Đón trẻ thể dục sáng	- Cô đón trẻ nhắc nhở trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định. - Trò chuyện với trẻ về nghề nông. - Trẻ tập kết hợp bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”				
Hoạt động học	PTTC Thể dục Chuyên, bắt bóng qua đầu, qua chân. T/CVĐ: Chạy tiếp cò.	PTNT KPXH Tìm hiểu về nghề nông	PTNN LQVH Chuyện: Hai anh em	PTNN LQCC Làm quen với chữ cái u, ư	PTTM Âm nhạc -DH: Lớn lên cháu lái máy cày (NDTT) -Nghe hát: Hạt gạo làng ta (NDKH) -Trò chơi: Tai ai tinh.
Chơi,hoạt động ngoài trời	-HDTN: Cho trẻ trải nghiệm: Trồng rau HĐCMD: Nhặt sỏi: xếp chữ cái đã học. Quan sát cách làm đất vãi rau. Thực hành gieo hạt ,Thí nghiệm với cát, nước.Quan sát một số đồ dùng của nghề nông. Quan sát một số SP của nghề nông TCVĐ: Kéo co, người tài xế giỏi, mèo đuổi chuột, thi ai nhanh, Chơi tự do: Trẻ chơi với đồ chơi, thiết bị trên sân.				
Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: Nấu ăn, bác sỹ, cửa hàng bán gạo, ngô, lúa, các loại đồ dùng, sản phẩm từ nghề sản xuất. - Góc xây dựng: Trại chăn nuôi của các bác nông dân. - Góc học tập: Nối đồ dùng dụng cụ đúng với nghề, đếm, thêm bớt, - Xem chuyện tranh nghề nông và tập kể chuyện theo tranh . - Gócnghệ thuật: Nghe và biểu diễn văn nghệ vchủ đề. Vẽ, nặn đồ dùn nghề nông. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây ở góc thiên nhiên, chơi với cát nước				
Hoạt động Ăn – Ngủ	- Cô hướng dẫn cho trẻ kê bàn, ghế trước giờ ăn; cho trẻ trải khăn và chuẩn bị một số dụng cụ khác như: Khăn lau tay, hoa... - Cô vừa làm vừa hướng dẫn trẻ kê sạp, trải chiếu trước giờ ngủ.				
Hoạt động chiều	* Hướng dẫn trò chơi mới: Người tài xế giỏi. - Thứ 2, thứ 5 Tiếng anh - Làm quen bài mới : Tìm hiểu về nghề nông dân, chuyện : Hai anh em, - Vẽ đồ dùng dụng cụ nghề nông - Ôn luyện bài cũ: trò chơi với chữ cái u, ư - Tổ chức biểu diễn văn nghệ - Nêu gương bé ngoan cuối tuần.				

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ : Cô giáo của em (Lồng ghép ngày hội thể thao cấp trường lần 1)

(Từ ngày 18/11 - 22/11/2024)

Ngày Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ thể dục sáng	- Cô đón trẻ nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ, cất đồ dùng đúng nơi quy định. - Trò chuyện với trẻ về cô giáo trẻ. - Trẻ tập kết hợp bài hát “cô giáo em”				
Hoạt động học	Lồng ghép ngày hội thể thao	PTNT KPXH Cô giáo của em	Nghỉ 20/11	PTNN Thơ Cô giáo của em	PTTM Âm nhạc DH: Cô giáo (TT) - NH: Ước mơ xanh - TC: Bao nhiêu bạn hát
Chơi, Hoạt động ngoài trời	HDCMD: Vẽ tự do trên sân.Nhặt sỏi, xếp chữ cái đã học Trò chuyện về công việc của cô giáo trong trường. Quan sát trường mầm non, quan sát vườn trường mùa đông. TCVD: Kéo co, thả đĩa ba ba, lộn cầu vòng. Chơi tự do: Trẻ chơi với đồ chơi, thiết bị trên sân.				
Chơi, Hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: Cô giáo, gia đình, của hàng bán hoa quả. - Góc xây dựng: Xây trường mầm non. - Góc học tập: Ghép tranh trường MN, tô màu, ghép chữ; đếm thêm bớt, tạo nhóm trong phạm vi; trò chuyện về đồ dùng nghề giáo viên... - Góc nghệ thuật: Múa hát về cô giáo; làm quả, bưu thiếp tặng cô. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây ở góc thiên nhiên, chơi với cát				
Hoạt động Ăn – Ngủ	- Cô hướng dẫn cho trẻ kê bàn, ghế trước giờ ăn; cho trẻ trải khăn và chuẩn bị một số dụng cụ khác như: Khăn lau tay, hoa... - Cô vừa làm vừa hướng dẫn trẻ kê sạp, trải chiếu trước giờ ngủ.				
Hoạt động chiều	- Hướng dẫn trò chơi mới: Cửa hàng hoa (Trang 13 - TT - TC - BH - Thơ ca 5 - 6 tuổi) - Vẽ trang trí cái cốc - LQ bài mới: Thơ: Cô giáo của em. - Ôn luyện bài cũ. - Trẻ vui chơi ở các góc. - Tổ chức biểu diễn văn nghệ cuối tuần - Nêu gương bé ngoan cuối tuần.				

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG: TUẦN 12

Chủ đề : Nghề dịch vụ

(Từ ngày 25/11 - 29/12/2024)

Ngày Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ thể dục sáng	- Cô đón trẻ nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ, cất đồ dùng đúng nơi quy định. - Trò chuyện với trẻ về Nghề dịch vụ. - Trẻ tập kết hợp bài hát “Ước mơ xanh”				
Hoạt động học	PTTC Thể dục Bật xa 40-50 cm.	PTNT KPXH: “ Nghề dịch vụ”	PTNN LQCC: Trò chơi chữ cái u, ư	PTNT LQVT Số 7 t1)	PTTM Âm nhạc DH:Bác đưa thu vui tính (TT) NH: Anh phi công ơi TC: Bao nhiêu bạn hát
Chơi, hoạt động ngoài trời	- Quan sát một số đồ dùng, dụng cụ nghề dịch vụ. Vẽ đồ dùng nghề dịch vụ trên sân.Vật chìm, vật nổi. Nhặt lá vàng - TC: Thi ai nhanh, kéo co, thả đĩa baba, lộn cầu vòng. - Chơi tự do.				
Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: Cửa hàng, nấu ăn, bế em. - Góc xây dựng: Xây nhà hàng ăn uống. - Góc học tập - sách: Xem sách về công việc của nghề bán hàng, nấu ăn, truyện có nội dung về chủ đề. Nói đồ dùng dụng cụ đúng với nghề, đếm số lượng dụng cụ, đồ dùng. - Góc tạo hình: Nặn đồ dùng, dụng cụ của nhà bếp.. Tô màu trang phục các nghề. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn rau, vườn cây của lớp.				
Hoạt động Ăn – Ngủ	- Cô hướng dẫn cho trẻ kê bàn, ghế trước giờ ăn; cho trẻ trải khăn và chuẩn bị một số dụng cụ khác như: Khăn lau tay, hoa... - Cô vừa làm vừa hướng dẫn trẻ kê sạp, trải chiếu trước giờ ngủ.				
Hoạt động chiều	* LQ bài mới: KPKH: Nghề dịch vụ. * LQ bài mới: Truyện: Cây rau của thỏ út - Ôn luyện bài cũ: u, ư. - Trẻ vui chơi ở các góc. - Tổ chức biểu diễn văn nghệ cuối tuần - Nêu gương bé ngoan cuối tuần.				

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG

Chủ đề : Nghề xây dựng- nghề thợ mộc

(Thực hiện từ ngày 02/12đến ngày 06/12/ 2024)

Ngày Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ thể dục sáng	- Cô đón trẻ nhắc nhở trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định. - Trò chuyện với trẻ về nghề nông. - Trẻ tập kết hợp bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”				
Hoạt động học	PTTC Thể dục Bật nhảy từ độ cao xuống (40 - 50cm) TC: Mèo đuổi chuột	PTNT KPXH Nghề xây dựng	PTNN Thơ: Chiếc cầu mới	PTNT LQVT Số 7 t2)	PTTM Âm nhạc NDTT:VTTTTTPH: Cháu yêu cô chú công nhân NDKH:Nghe hát: Xe chỉ luân kim. NDKH:T/C: Ai nhanh nhất
Hoạt động ngoài trời	HDTN: Chăm sóc vườn rau,lao động nhặt rác, nhảy ÉOBIC HDCMD: Quan sát sự thay đổi của cây, quan sát một số đồ dùng, dụng cụ nghề giúp đỡ cộng đồng.Vẽ đồ dùng dụng cụ các nghề trên sân . Quan sát thời tiết. Tập chăm sóc hoa trong vườn. Nhặt lá vàng. TCVD: Về đúng nhà, nhận hình đoán tên bài hát, thi ai nhanh, kéo co, thả đĩa b aba, lộn cầu vồng, mèo đuổi chuột . Chơi tự do: Trẻ chơi với đồ chơi, thiết bị trên sân.				
Hoạt động ở các góc	- Góc phân vai: Nấu ăn, bác sỹ, cửa hàng bán gạo, ngô, lúa, các loại đồ dùng, sản phẩm từ các nghề. - Góc xây dựng: Hội chợ triển lãm về nghề công nhân. - Góc học tập - sách: Nói các dụng cụ xây dựng, đếm các dụng cụ xây dựng. - Xem chuyện tranh nghề xây dựng và tập kể chuyện theo tranh . Làm bộ sưu tập về chủ đề. - Góc nghệ thuật: Nghe và biểu diễn văn nghệ chủ đề. Vẽ, nặn dụng cụ nghề xây dựng; Xếp nhà, trường học từ phế liệu. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây ở góc thiên nhiên, chơi với cát nước				
Hoạt động Ăn – Ngủ	- Cô hướng dẫn cho trẻ kê bàn, ghế trước giờ ăn; cho trẻ trải khăn và chuẩn bị một số dụng cụ khác như: Khăn lau tay, hoa... - Cô vừa làm vừa hướng dẫn trẻ kê sạp, trải chiếu trước giờ ngủ.				
Hoạt động chiều	* Hướng dẫn trò chơi mới: Cướp cờ (trang 29 – TT - TC – BH - thơ ca 5 - 6 tuổi) .Làm quen bài mới : Nghề xây dựng - LQ bài mới: Chiếc cầu mới,Toán số 7 (t1).Lao động vệ sinh				

Đã duyệt

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Liên

